TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-ST
Ngày 26 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Bà Vũ Thiên Hương
Các Hội thẩm nhân dân Bà Nguyễn Thị Nga
Bà Nguyễn Thị Chấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hoàng T - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại Phòng xét xử trực tuyến - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T (Tên gọi khác Nguyễn Văn T), sinh năm 1982; ĐKHKTT: P, K, S, Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: Tổ 13, phường T, quận B, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc Lành, sinh năm 1938 (đã chết) và con bà Bùi Thị Hương L tức Bùi Thị T L, Bùi Thị L, sinh năm 1948 (đã chết), có vợ nhưng không đăng ký kết hôn, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không (Theo danh chỉ bản số 40, lập ngày 31/12/2022 của Công an huyện K, TP Hà Nội). Về nhân thân: Ngày 10/8/2000, Công an quận Hà Đông, Hà Nội bắt về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 16/9/2003: Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty" (AS 237). Ngày 04/10/2005, chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo phải nộp 50.000 đồng án phí HSST; Năm 03/01/2007: Tòa án nhân dân huyện S, Phú Thọ xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty". (AS 01) Ngày 16/6/2009, chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo phải nộp 50.000 đồng án phí HSST; Ngày 18/5/2007, Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Thọ đã ban hành 02 quyết định số 09/QĐ-THA và quyết định số 10/QĐ-THA chuyển giao cho UBND xã K, huyện S, tỉnh Phú Thọ đôn đốc

thi hành án theo Quyết định thi hành án số 54 ngày 16/3/2007 và số 149 ngày 16/9/2004 của Chi cục THA dân sự huyện S đối với Nguyễn Ngọc T. Tuy nhiên qua xác minh, tại xã K và Chi cục THA dân sự huyện S hiện nay không còn lưu giữ sổ sách liên quan đến việc thi hành án dân sự đối với 02 bản án trên của Nguyễn Ngọc T.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 22/12/2022 đến ngày 30/12/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo là đối tượng nghiện ma Ty từ năm 2003 đến nay. Khoảng 11 giờ ngày 22/12/2022, T điều khiển xe máy BKS: 37B1 – xx.23 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ của anh Vũ Văn T, SN: 1962, trú tại: tổ 13, T, B, Hà Nội (anh rể T) đi đến khu vực Bắc Ninh để tìm mua dưa hấu về bán. Khi đến khu vực D thuộc G, B, Hà Nội, T gặp 1 nam thanh niên lạ mặt đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen (không rõ BKS), rủ T đi sử dụng ma Ty cùng, T đồng ý và góp 50.000đ với nam thanh niên để đi mua ma Ty. Sau đó, T cùng nam thanh niên, mỗi người điều khiển 1 xe máy đi về hướng Bắc Ninh. Khi đi đến khu vực lối vào nghĩa trang thôn M, T, K, Hà Nội thì nam thanh niên này bảo T đứng đợi còn nam thanh niên điều khiển xe máy đi về Bắc Ninh mua ma Ty. Khoảng 30 phút sau, nam thanh niên quay lại chỗ T đứng chờ và đưa cho T 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma Ty Heroine và bảo T đi xe vào khu vực nghĩa trang thôn M, T, K đợi nam thanh niên đi mua đồ sinh hoạt cá nhân về rồi cùng sử dụng ma Ty. T đồng ý và cầm gói ma Ty điều khiển xe máy vào khu vực nghĩa trang M, T, K. Khi T đi đến đường Đặng Phúc T, T, K thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại kết luận giám định số 8817/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận*:* Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ là ma Ty loại Heroine, khối lượng 0,138 gam.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKSGL ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty'' theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, không sửa đổi hay bổ sung gì thêm.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi

của bị cáo Nguyễn Ngọc T có đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS xử phạt bị cáo T từ 18 tháng đến 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ 22/12/2022. Về hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên đề nghị không áp dụng. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chứa ma Ty loại heroin có khối lượng 0,114 gam hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong gắn sim số 0913051714 do không sử dụng vào việc phạm tội; trả lại số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét bị cáo T bị bắt quả tang, thu giữ ma Ty là Heroine đã được giám định theo quy định của pháp luật có khối lượng 0,138 gam. Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với tài liệu chứng cứ khác gồm Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, đủ cơ sở kết luận vào hồi 13 giờ 00 ngày 22/12/2022 tại đường Đặng Phúc T, xã T, huyện K, Hà Nội bị cáo T có hành vi tàng trữ 0,138 gam Heroine để sử dụng, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, hành vi đó xâm phạm khách thể được Nhà nước bảo vệ là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma Ty.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo có 02 tiền án đã coi như được xóa án tích, tuy nhiên xác định bị cáo có nhân thân xấu, từng 02 lần bị xét xử về tội phạm liên quan đến ma Ty, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để từ bỏ ma Ty, tu dưỡng bản thân, trở thành người

có ích cho gia đình và xã hội. Từ những phân tích trên, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian trong khung hình phạt để tiếp tục giáo dục bị cáo và răn đe chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 0,114 gam Heroine sau khi đi giám định về còn, là vật nhà nước cấm lưu hành, cho tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong gắn sim số 0913051714 của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, trả lại cho bị cáo.

+ Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 37B1 – xx.23, qua điều tra xác định là tài sản của anh Vũ Văn T, SN: 1962, trú tại: tổ 13, T, B, Hà Nội. Khi cho T mượn chiếc xe trên, anh T không biết T sử dụng vào mục đích để đi mua ma Ty. Do vậy Cơ quan CSĐT – Công an huyện K đã trao trả chiếc xe máy trên cho anh T là có căn cứ, HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. Về những người liên quan khác:

+ Đối tượng bán ma Ty cho T, do không xác định được nhân thân, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau là có căn cứ.

+ Đối với nam thanh niên đã góp tiền cùng T để mua ma Ty về sử dụng, do không rõ nhân thân nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện K không có căn cứ xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, các Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không

Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,114 gam Heroine.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong gắn sim số 0913051714.

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc T 300.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. *(Biên lai số AA/2020/0055339 ngày 05/4/2023 của Chi cục THADS huyện K)*

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/4/2023 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K)

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo T có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an huyện K;
- VKSND huyện K;
- VKSND TP Hà Nội
- THADS huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thiên Hương